

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai

ĐỘI TRƯỞNG ĐỘI ỨNG CỨU SỰ CỐ
AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG TỈNH GIA LAI

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP, ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg, ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT, ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc;

Căn cứ Thông tư số 121/2018/TT-BTC, ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí để thực hiện công tác ứng cứu sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng;

Căn cứ Quyết định số 1625/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thành lập Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Trưởng phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh Gia Lai.

QUYẾT ĐỊNH:

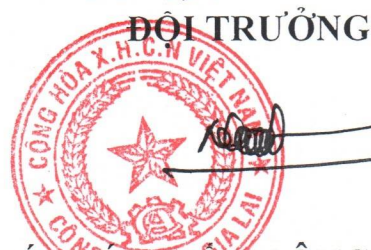
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đội Trưởng, các Đội Phó và thành viên Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh (để theo dõi);
- Lưu: VT; PA05.Đ2.



PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Đại tá Nguyễn Chí Linh

QUY CHẾ

Hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1543/QĐ-ĐUCSCATTTM ngày 8/10/2025
của Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc và chế độ hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai.
- Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Đội Ứng cứu sự cố), các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng (ATTTM) trên địa bàn toàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Tổ chức của Đội Ứng cứu sự cố

- Cơ cấu tổ chức và thành viên Đội Ứng cứu sự cố theo Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về việc thành lập Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai.
- Đội Ứng cứu sự cố là tổ chức phối hợp liên ngành, hoạt động bán chuyên trách, bao gồm Đội trưởng, các Đội phó, các thành viên; Cơ quan thường trực của Đội Ứng cứu sự cố là Công an tỉnh.
- Bộ phận giúp việc của Đội Ứng cứu sự cố là Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Cơ chế hoạt động

Đội Ứng cứu sự cố hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; cơ quan thường trực của Đội Ứng cứu sự cố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, theo dõi, tổng hợp đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Đội Ứng cứu sự cố.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

- Sự cố mạng, máy tính (gọi tắt là sự cố): Là sự kiện đã, đang hoặc có khả năng xảy ra làm mất an toàn thông tin mạng được phát hiện thông qua việc giám sát, đánh giá, phân tích của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc được cảnh báo từ các chuyên gia, tổ chức về lĩnh vực an toàn thông tin trong nước và trên thế giới.

2. Sự cố có tính chất nghiêm trọng: Là sự cố có một hoặc nhiều tính chất sau: Có khả năng xảy ra trên diện rộng, lan nhanh; có khả năng phá hoại hệ thống mạng máy tính; lấy cắp dữ liệu, gây thiệt hại lớn cho các hệ thống thông tin trên mạng, các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh (*Cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thư công vụ tỉnh, các hệ thống chuyên ngành, Trung tâm chuyển đổi số, ...*) đòi hỏi phối hợp nhiều cơ quan, đơn vị trong tỉnh và cần có sự hỗ trợ của các cơ quan chuyên trách về bảo đảm ATTTM để giải quyết.

3. Log file: Là tập tin được tạo ra trong quá trình hoạt động của thiết bị công nghệ thông tin (*thiết bị mạng, thiết bị tường lửa, chuyển mạch,...*), hệ thống công nghệ thông tin (*máy chủ, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu,...*) ghi lại chi tiết hành động, lịch sử hoạt động của thiết bị, hệ thống đó.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ĐỘI ỨNG CỨU SỰ CỐ

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đội Ứng cứu sự cố

Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội Ứng cứu sự cố theo quy định tại Điều 2 - Quyết định 1625/QĐ-UBND, ngày 29/8/2025.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về toàn bộ hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao.

2. Phê duyệt danh sách thành viên Đội Ứng cứu sự cố, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Đội Ứng cứu sự cố theo thẩm quyền.

3. Chủ trì các cuộc họp, triệu tập các thành viên, điều phối và tổ chức ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

4. Chỉ đạo Bộ phận giúp việc phối hợp với VNCERT trực thuộc Trung tâm An ninh mạng quốc gia của Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Bộ Công an; các đơn vị, bộ phận ứng cứu sự cố ATTTM các tỉnh, thành phố khác; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet và các đơn vị liên quan đến hoạt động ứng cứu sự cố ATTTM trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Đội phó Đội Ứng cứu sự cố:

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội phó thường trực Đội Ứng cứu sự cố

a) Thừa ủy quyền Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố để chỉ đạo, điều phối các thành viên trong Đội Ứng cứu sự cố. Giúp Đội trưởng điều hành, tổ chức các hoạt động ứng cứu; đề xuất kế hoạch, biện pháp kỹ thuật phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý, khắc phục sự cố để bảo đảm an toàn thông tin mạng theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Đội trưởng về nhiệm vụ được giao. Trực tiếp điều hành các hoạt động của Bộ phận giúp việc Đội Ứng cứu sự cố.

b) Chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu xây dựng kế hoạch, sử dụng kinh phí hoạt động hằng năm của Đội Ứng cứu sự cố.

c) Phụ trách, theo dõi công tác bảo đảm ATTTM các cơ quan khối Đảng; cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước, sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội phó Đội Ứng cứu sự cố (lãnh đạo phòng Chuyển đổi số và Bưu chính, viễn thông; lãnh đạo Trung tâm Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ)

a) Phối hợp, theo dõi công tác bảo đảm ATTTM của hệ thống thông tin UBND cấp xã thuộc tỉnh; các doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn.

b) Theo dõi và giám sát hoạt động của các hệ thống thông tin được giao quản lý để phát hiện các vấn đề bất thường, dấu hiệu tấn công, sự cố ATTTM. Có trách nhiệm báo cáo kịp thời khi có yêu cầu của Đội trưởng hoặc khi phát hiện ra các sự cố thuộc cơ quan, địa phương, đơn vị được phân công phụ trách.

c) Phối hợp, hỗ trợ các thành viên khác trong Đội Ứng cứu sự cố hoặc thành viên của Đội Ứng cứu sự cố khác đến hỗ trợ ứng cứu sự cố trên địa bàn tỉnh.

d) Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ, đột xuất và hoạt động ứng cứu sự cố khi có sự điều phối của Đội trưởng.

đ) Tham gia góp ý, đề xuất xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm của Đội Ứng cứu sự cố.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Đội Ứng cứu sự cố

1. Nhiệm vụ và quyền hạn chung:

a) Chịu trách nhiệm thường trực và bảo đảm ATTTM tại cơ quan, đơn vị, địa phương công tác.

b) Thực hiện nhiệm vụ do Đội trưởng hoặc Đội phó Đội Ứng cứu sự cố giao trong hoạt động ứng cứu sự cố.

c) Tiếp nhận và xử lý các thông báo sự cố hoặc quyết định triệu tập xử lý sự cố của Cơ quan thường trực Đội Ứng cứu sự cố.

d) Kịp thời báo cáo, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ứng cứu sự cố cho Đội trưởng và Đội phó Đội Ứng cứu sự cố để kịp thời chỉ đạo, xử lý.

đ) Tăng cường theo dõi và giám sát các hoạt động của hệ thống thông tin được giao quản lý để phát hiện các vấn đề bất thường, dấu hiệu tấn công, sự cố ATTTM. Báo cáo kịp thời khi có yêu cầu của Đội trưởng hoặc khi phát hiện ra các sự cố thuộc cơ quan, địa phương, đơn vị được phân công phụ trách.

e) Phối hợp, hỗ trợ các thành viên khác trong Đội Ứng cứu sự cố hoặc thành viên của Đội Ứng cứu sự cố khác đến hỗ trợ ứng cứu sự cố trên địa bàn tỉnh.

f) Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ, đột xuất và hoạt động ứng cứu sự cố khi có sự điều phối của Đội trưởng. Cung cấp thông tin liên lạc: Số điện thoại,

địa chỉ thư điện tử cho Cơ quan thường trực Đội Ứng cứu sự cố để thông báo đến các thành viên, thuận tiện trong liên lạc, thực hiện nhiệm vụ.

g) Tham gia góp ý, đề xuất xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm của Đội Ứng cứu sự cố.

h) Được cung cấp thông tin, kinh nghiệm ứng cứu sự cố, tham gia các khoá đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng, hoạt động diễn tập về hoạt động ứng cứu sự cố.

i) Hướng dẫn các kỹ năng sử dụng máy tính an toàn; tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị mình nâng cao nhận thức về ATTTM.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

Các thành viên Đội Ứng cứu sự cố thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn chung quy định tại Mục 1 Điều 8 của Quy chế này và thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Thành viên Đội Ứng cứu sự cố thuộc Văn phòng Tỉnh ủy:

Phụ trách, theo dõi công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và Đảng ủy các xã, phường.

b) Thành viên Đội Ứng cứu sự cố thuộc Công an tỉnh:

Tham mưu công tác xử lý các sự cố ATTTM. Thực hiện báo cáo sự cố trong suốt quá trình ứng cứu sự cố gồm: Báo cáo ban đầu; báo cáo diễn biến tình hình; báo cáo phương án ứng cứu cụ thể; báo cáo xin ý kiến chỉ đạo, chỉ huy; báo cáo đề nghị hỗ trợ, phối hợp; báo cáo kết thúc ứng phó.

Phụ trách, theo dõi công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng các cơ quan, đơn vị trong ngành Công an và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh. Phối hợp các thành viên khác xác minh nguyên nhân và truy tìm nguồn gốc các sự cố an toàn thông tin mạng.

c) Thành viên Đội Ứng cứu sự cố thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

Phụ trách, theo dõi công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan, đơn vị khác trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

d) Thành viên Đội Ứng cứu sự cố thuộc các sở, ban, ngành:

Phụ trách, theo dõi công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng của các hệ thống thông tin tại cơ quan, đơn vị công tác.

e) Thành viên Đội Ứng cứu sự cố thuộc UBND cấp xã:

Phụ trách, theo dõi công tác bảo đảm ATTTM tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn địa phương công tác.

f) Thành viên Đội Ứng cứu sự cố thuộc Trung tâm Chuyển đổi số; Phòng Chuyển đổi số và Bru chính, viễn thông:

- Chịu trách nhiệm theo dõi xử lý hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh.

- Phối hợp các thành viên khác xác minh nguyên nhân và truy tìm nguồn gốc sự cố an toàn thông tin mạng.

- Phối hợp tham mưu đề xuất, kiến nghị về kỹ thuật, chính sách bảo đảm ATTTM cho các hệ thống để hạn chế thiệt hại khi xảy ra tấn công mạng (nếu có).

g) Thành viên Đội Ứng cứu sự cố thuộc các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet (VNPT, Viettel, FPT Telecom, MobiFone):

- Tham mưu lãnh đạo các vấn đề liên quan đến Đội Ứng cứu sự cố; phụ trách, theo dõi, bảo đảm ATTTM đường truyền tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương do đơn vị mình cung cấp dịch vụ.

- Phối hợp các thành viên khác xác minh nguyên nhân và truy tìm nguồn gốc sự cố ATTTM khi xảy ra.

Điều 9. Nhiệm vụ của Bộ phận giúp việc Đội Ứng cứu sự cố (Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh):

1. Là đầu mối liên lạc, tiếp nhận thông tin, các phản ánh sự cố; giúp Đội trưởng điều phối ứng cứu sự cố trên địa bàn tỉnh; bảo đảm liên lạc thông suốt liên tục 24 giờ/ngày và 7 ngày/tuần. Thông báo thông tin liên hệ (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử) của Bộ phận giúp việc đến thành viên Đội Ứng cứu sự cố để liên lạc, phối hợp. Đồng thời khẩn trương cập nhật, thông báo lại khi có thay đổi.

2. Phối hợp với các thành viên xây dựng kế hoạch hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố; triển khai công tác bảo đảm ATTTM nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý các sự cố mạng máy tính trên địa bàn tỉnh; thông báo kết quả tham gia hoạt động của thành viên Đội Ứng cứu sự cố cho cơ quan chủ quản để phối hợp quản lý; thực hiện chế độ báo cáo, thống kê theo quy định.

3. Tổng hợp, cập nhật và công bố các cảnh báo về điểm yếu, lỗ hổng bảo mật, các nguồn tấn công trên mạng Internet,... trên diễn đàn an toàn thông tin mạng của tỉnh.

4. Xây dựng, kiểm tra, đánh giá và nâng cao năng lực cho các thành viên của Đội Ứng cứu sự cố. Tổ chức huấn luyện, diễn tập, đào tạo nâng cao nghiệp vụ; trao đổi và chia sẻ học tập kinh nghiệm về điều phối, ứng cứu sự cố.

5. Tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nâng cao nhận thức về ATTTM, phòng ngừa, ứng cứu sự cố và các hoạt động khác liên quan đến điều phối và ứng cứu sự cố.

6. Theo dõi, cập nhật, thông báo kịp thời thông tin liên hệ của các thành viên Đội Ứng cứu sự cố, trình cấp có thẩm quyền kiện toàn khi có thay đổi nhân sự.

7. Tham mưu triển khai các chương trình huấn luyện, diễn tập phòng ngừa sự cố và phát hiện sớm sự cố cho Đội Ứng cứu sự cố.

- Huấn luyện, diễn tập các phương án đối phó, ứng cứu sự cố; huấn luyện, diễn tập nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ phối hợp, ứng cứu, chống tấn công, xử lý mã độc, khắc phục sự cố.

- Xây dựng, áp dụng quy trình, phương án ứng cứu sự cố của tỉnh, các quy định, tiêu chuẩn ATTTM theo quy định.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về nguy cơ, sự cố, tấn công mạng.

8. Tham mưu đề xuất các phương tiện, điều kiện bảo đảm sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố:

- Mua sắm, nâng cấp, gia hạn bản quyền trang thiết bị, phần mềm, công cụ, phương tiện phục vụ ứng cứu, khắc phục sự cố;

- Chuẩn bị các điều kiện bảo đảm, dự phòng nhân lực, vật lực, tài chính để sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục khi sự cố xảy ra;

- Tham gia các hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố ATTTM quốc gia;

- Tổ chức, triển khai các hoạt động theo kế hoạch của Đội Ứng cứu sự cố, bộ phận tác nghiệp ứng cứu sự cố; thuê dịch vụ kỹ thuật và tổ chức, duy trì đội chuyên gia ứng cứu sự cố.

9. Tham mưu lập dự toán, kinh phí hằng năm và tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch thực hiện kinh phí được cấp theo các quy định hiện hành.

10. Thực hiện việc lưu trữ các hồ sơ sự cố gồm: Biên bản xử lý sự cố; thông báo điều phối và báo cáo kết quả thực hiện khắc phục sự cố (nguyên nhân gây ra sự cố, thời gian xử lý sự cố, danh sách các tổ chức, cá nhân cùng tham gia phối hợp xử lý sự cố và kết quả xử lý sự cố, ...) trong thời gian tối thiểu 03 năm.

11. Tham mưu, đề xuất các vấn đề liên quan đến quá trình xây dựng, hoàn thiện Trung tâm Giám sát điều hành an toàn, an ninh mạng (Trung tâm SOC) tỉnh Gia Lai, bảo đảm hoạt động hiệu quả, nâng cao khả năng điều phối ứng cứu sự cố ATTTM trên địa bàn. Tham mưu Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố văn bản phối hợp, yêu cầu đơn vị vận hành Trung tâm SOC cung cấp các thông tin kỹ thuật liên quan để phục vụ công tác điều tra, xác định nguyên nhân và khắc phục, xử lý sự cố.

Điều 10. Nhiệm vụ của Cơ quan quản lý các thành viên Đội Ứng cứu sự cố:

Thực hiện theo quy định tại Mục 2, Điều 2 Quyết định số 1625/QĐ-UBND, ngày 29/8/2025.

Chương III TỔ CHỨC ỨNG CỨU SỰ CỐ

Điều 11. Quy trình thông báo sự cố

1. Cơ quan, đơn vị, địa phương ngay khi phát hiện sự cố hoặc nhận được thông báo, cảnh báo sự cố từ Trung tâm SOC, nếu xác định sự cố có thể vượt khả

năng xử lý của đơn vị, phải thực hiện quy trình báo cáo khẩn cấp tới Cơ quan thường trực Đội Ứng cứu sự cố và thành viên Đội Ứng cứu sự cố được phân công phụ trách đơn vị.

2. Nội dung thông báo sự cố gồm:

- Tên, địa chỉ Đơn vị vận hành hệ thống thông tin; cơ quan chủ quản hệ thống thông tin; hệ thống thông tin bị sự cố; thời điểm phát hiện sự cố;

- Đầu mối liên lạc về sự cố của đơn vị vận hành hệ thống bị sự cố: Tên, chức vụ, điện thoại, thư điện tử;

- Mô tả về sự cố: Loại sự cố, hiện tượng, đánh giá sơ bộ mức độ nguy hại, mức độ lây lan, tác động của sự cố đến hoạt động bình thường của tổ chức;

- Đơn vị cung cấp dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông;

- Liệt kê các biện pháp đã triển khai hoặc dự kiến triển khai để xử lý khắc phục sự cố;

- Các tổ chức, doanh nghiệp đang hỗ trợ ứng cứu, xử lý và kết quả xử lý sự cố tính đến thời điểm báo cáo;

- Kết quả ứng cứu sự cố ban đầu;

- Kiến nghị đề xuất hướng ứng cứu, xử lý sự cố (nếu có).

3. Hình thức báo cáo bằng: Công văn, Fax, thư điện tử, nhắn tin đa phương tiện hoặc thông qua các hệ thống báo cáo khác theo quy định.

Điều 12. Điều phối ứng cứu, xử lý sự cố

1. Quy trình điều phối, ứng cứu sự cố ATTTM phải tuân thủ thống nhất theo quy trình tổng thể phương án ứng cứu sự cố ATTTM quy định tại Quyết định 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/03/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia; Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố ATTTM trên toàn quốc.

2. Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố thực hiện thông báo triệu tập, điều phối bằng văn bản đến các thành viên trong Đội Ứng cứu sự cố và các cơ quan, đơn vị có liên quan về yêu cầu phối hợp trong quá trình thực hiện điều phối và ứng cứu sự cố. Trường hợp khẩn cấp, Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố có thể ủy quyền cho Đội phó thường trực thông báo cho các thành viên trong Đội Ứng cứu sự cố bằng điện thoại, thư điện tử công vụ để điều phối ứng cứu sự cố kịp thời; Đội phó thường trực được ủy quyền có văn bản báo cáo cho Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố và các cơ quan, đơn vị có liên quan sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Thành viên Đội Ứng cứu sự cố khi tiếp nhận thông báo ứng cứu sự cố chính phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị nơi xảy ra sự cố và cùng phối hợp với các thành viên trong Đội Ứng cứu sự cố để tổ chức thực hiện hoạt động ứng cứu theo đúng yêu cầu điều phối; báo cáo kết quả thực hiện về cho Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố (thông qua Đội phó thường trực Đội Ứng cứu sự cố).

4. Công tác ứng cứu kết thúc khi khắc phục được sự cố và hệ thống hoạt động trở lại bình thường.

5. Sau khi khắc phục sự cố, các thành viên tham gia ứng cứu sự cố phải có trách nhiệm:

- a) Rà soát, xác định nguyên nhân gây ra sự cố;
- b) Tổ chức kiểm tra lại và khắc phục triệt để sự cố;
- c) Bảo đảm hệ thống hoạt động bình thường trước khi bàn giao toàn bộ hệ thống cho cơ quan, đơn vị chủ quản.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 13. Chế độ làm việc

1. Các thành viên Đội Ứng cứu sự cố làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành. Đội trưởng được sử dụng con dấu của Công an tỉnh (Cơ quan thường trực Đội Ứng cứu sự cố) khi thực hiện nhiệm vụ của Đội Ứng cứu sự cố. Các Đội phó khi được Đội trưởng ủy quyền được phép sử dụng con dấu của cơ quan đang công tác để thực hiện nhiệm vụ của Đội Ứng cứu sự cố.

2. Khi xảy ra sự cố, các thành viên phải ưu tiên cho hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố, tuyệt đối tuân thủ sự triệu tập, điều phối của Đội trưởng hoặc Đội phó được ủy quyền.

3. Định kỳ hằng năm, Đội Ứng cứu sự cố sẽ tổ chức họp đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện. Ngoài ra, theo yêu cầu nhiệm vụ phát sinh và yêu cầu của cơ quan cấp trên, Đội trưởng sẽ triệu tập họp đột xuất nhằm bảo đảm kịp thời cho việc triển khai nhiệm vụ được giao. Thời gian họp do Đội trưởng quyết định.

4. Khi có sự cố đột xuất xảy ra, Đội trưởng sẽ thông báo triệu tập và điều phối các thành viên, hoặc ủy quyền cho 01 Đội phó thực hiện thẩm quyền của mình khi vắng mặt. Đội phó được ủy quyền, được sử dụng thẩm quyền của Đội trưởng để điều phối các hoạt động ứng cứu sự cố, chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trước Đội trưởng và trước pháp luật.

5. Các hoạt động giao dịch, trao đổi công việc giữa các thành viên Đội Ứng cứu sự cố trên môi trường mạng được thực hiện thông qua hệ thống thư điện tử công vụ, các hệ thống thuộc chính quyền điện tử tỉnh hoặc qua các kênh thông tin khác, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Điều 14. Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động

1. Cơ sở vật chất của Đội Ứng cứu sự cố thực hiện theo quy định tại Mục 4 Điều 1, Quyết định số 1625/QĐ-UBND, ngày 29/8/2025.

2. Kinh phí hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố, nội dung chi, mức chi được thực hiện theo Thông tư số 121/2018/TT-BTC ngày 12/12/2018 của Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí để thực hiện công tác ứng cứu sự cố, bảo đảm ATTTM.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Hướng dẫn, kiểm tra, khen thưởng

1. Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố có trách nhiệm tổ chức, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế này đối với các thành viên Đội Ứng cứu sự cố và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong tỉnh; kịp thời phát hiện và phối hợp với cơ quan chức năng liên quan tham mưu xử lý những trường hợp vi phạm.

2. Căn cứ kết quả hoạt động của mỗi thành viên, Đội Ứng cứu sự cố xem xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương, thành viên Đội Ứng cứu sự cố phản ánh về Bộ phận giúp việc của Đội Ứng cứu sự cố (Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh) tổng hợp, báo cáo đề xuất Đội trưởng Đội Ứng cứu sự cố sửa đổi, bổ sung phù hợp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn./.

PHIẾU YÊU CẦU

Gửi văn bản điện tử

- Số ký hiệu văn bản: 1543/QĐ - ĐUCSCAT.TM
- Ngày ban hành văn bản: 8/10/2025
- Lãnh đạo lý văn bản: Đk. Liệt - PGĐ
- Nội nhận Văn bản điện tử: 135 UBND cấp xã; Văn phòng UBND tỉnh; Sở, ban, ngành; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh GL; Quý báo và phát triển rừng tỉnh GL.
- Văn bản: Mật ☐ Không mật ☒
- Đơn vị yêu cầu gửi:

Gia Lai, ngày 9 tháng 10 năm 2025

Cán bộ yêu cầu

(Ký ghi rõ họ tên)



Ung Quốc Cường

SĐT 0987174292

XỬ LÝ CỦA PV01

Cán bộ tiếp nhận

(Ghi rõ thời gian nhận)

Cán bộ thực hiện gửi đi